SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI **BVĐKKV NGHĨA HÀNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 279/QĐ-BVĐK	*Nghĩa Hành, ngày 16 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm hóa chất, hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế tiêu hao phục vụ công tác khám chữa bệnh trong thời gian chờ thầu tập trung của Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Hành (6 tháng)

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC NGHĨA HÀNH

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định 349/2026/NĐ-CP ngày 09/09/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2112/QĐ-SYT ngày 22/12/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2346/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán thu, chi nguồn thu hoạt động sự nghiệp tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế năm 2026;

Căn cứ công văn số 793/SYT-NVD ngày 24/02/2026 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc Danh mục vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, vật tư xét nghiệm, khí y tế đấu thầu tập trung năm 2026-2027;

Căn cứ công văn số 2111/SYT-NVD ngày 25/04/2026 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc xây dựng nhu cầu vật tư y tế tiêu hao, hoá chất, hoá chất xét nghiệm và khí y tế;

Căn cứ công văn số 5400/SYT-NVD ngày 23/09/2026 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc mua sắm vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, vật tư xét nghiệm và khí y tế trong thời gian chờ kết quả đấu thầu tập trung;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học ngày 14/10/2026;
Căn cứ Biên bản họp Hội đồng mua sắm ngày 14/10/2026;
Theo đề nghị của Khoa dược – VT, TBYT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm hóa chất, hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế tiêu hao phục vụ công tác khám chữa bệnh trong thời gian chờ thầu tập trung của Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Hành (6 tháng) với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Khoa Dược – VT, TBYT, Phòng Tổ chức hành chính - Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng, Phòng Tài chính - Kế toán, các khoa, phòng có liên quan thuộc Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Hành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Phòng giao dịch số 20- Kho Bạc Nhà nước khu vực XV;
- Ban Giám đốc BV;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NGÃI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC NGHĨA HÀNH

Nguyễn Hữu Thanh

Phụ lục 1

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU DỰ TOÁN MUA SẮM:

Mua sắm hóa chất, hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế tiêu hao phục vụ công tác khám chữa bệnh trong thời gian chờ thầu tập trung của Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Hành (6 tháng)

(Kèm theo Quyết định số 279/QĐ-BVĐK ngày 16/10/2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Hành)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Hành	Mua sắm hóa chất, hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế tiêu hao phục vụ công tác khám chữa bệnh trong thời gian chờ thầu tập trung của Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Hành (6 tháng)	Mua sắm hóa chất, hóa chất xét nghiệm, vật tư y tế tiêu hao phục vụ công tác khám chữa bệnh trong thời gian chờ thầu tập trung của Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Hành (6 tháng)	138.851.750	Nguồn thu khám chữa bệnh của đơn vị	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Qúy 4/2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	6 tháng	không
Tổng giá gói thầu: **138.851.750 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm ba mươi tám triệu tám trăm năm mươi mốt nghìn bảy trăm năm mươi đồng)*												

PHỤ LỤC 2

Danh mục hàng hóa mua sắm

(Kèm theo Quyết định số 279/QĐ-BVĐK ngày 16/10/2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Hành)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Giá kế hoạch	Thành tiền
1	Băng keo lụa y tế	Cuộn	600					2026 trở về sau	(2,5 đến 2,54)cm x 5m	5.910	3.546.000
2	Băng thun 3 móc 10cm x 3,5m	Cuộn	1.000					2026 trở về sau	Băng thun 3 móc 10cm x 3,5m	8.715	8.715.000
3	Bơm tiêm nhựa 10ml	Cái	3.000			Vinahankook		2026 trở về sau	Bơm tiêm nhựa 10ml, có lắp sẵn kim, cỡ kim 23G; 25G, không chứa độc tố DEHP. Tiêu chuẩn ISO 13485.	1.200	3.600.000
4	Bơm tiêm nhựa 5ml	cái	20.000			Vinahankook		2026 trở về sau	Bơm tiêm nhựa 5ml, có lắp sẵn kim, cỡ kim 23G; 25G, không chứa độc tố DEHP. Tiêu chuẩn ISO 13485.	800	16.000.000
5	Bông y tế	kg	70					2026 trở về sau	Gói 1kg, thấm nước, 100% cotton - Thành phần chính là Cellulose, dùng trong y tế. - Độ ẩm (% KL): không quá 8% - Tốc độ thấm hút: ≤ 8 giây. - Không mùi. Bông có màu trắng.	111.136	7.779.520

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Giá kế hoạch	Thành tiền
									- Bông dạng tấm được xếp thành hình khối hộp hoặc hình trụ.		
6	Chỉ chromic catgut 3/0, kim dài 26 mm	Tép	62			CPT		2026 trở về sau	Chiều dài chỉ 75cm (30"), kim tam giác, 3/8C, kim dài 26mm	28.485	1.766.070
7	Chỉ nylon 2/0, kim dài 26mm	Tép	100			CPT		2026 trở về sau	Chiều dài chỉ 75cm; kim tam giác, 3/8 C, kim dài 26mm.	14.700	1.470.000
8	Chỉ nylon 3/0, kim dài 20mm	Tép	210			CPT		2026 trở về sau	Chiều dài chỉ 75cm; kim tam giác, 3/8 C, kim dài 20mm	14.700	3.087.000
9	Chỉ nylon 3/0, kim dài 26mm	Tép	420			CPT		2026 trở về sau	Chiều dài chỉ 75cm; kim tam giác, 3/8 C, kim dài 26mm	15.000	6.300.000
10	Chỉ nylon 4/0, kim dài 20mm	Tép	160			CPT		2026 trở về sau	Chiều dài chỉ 75cm, kim tam giác, 3/8 C, kim dài 20mm	21.000	3.360.000
11	Chỉ nylon 4/0, kim dài 26mm	Tép	160			CPT		2026 trở về sau	Chiều dài chỉ 75cm, kim tam giác, 3/8 C, kim dài 26mm	18.300	2.928.000
12	Chỉ silk 3/0, kim dài 26 mm	Tép	60			CPT		2026 trở về sau	Chiều dài chỉ 75cm, kim tam giác, 3/8C, kim dài 26 mm	22.000	1.320.000

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Giá kế hoạch	Thành tiền
13	Dây hút nhớt	Cái	20					2026 trở về sau	Các số 10 và 16. Chất liệu nhựa PVC, không chứa DEHP. Tiêu chuẩn ISO 13485.	5.348	106.960
14	Dây thở oxy 2 nhánh	Dây	100					2026 trở về sau	2 nhánh các cỡ, bằng nhựa PVC y tế	6.000	600.000
15	Bộ dây truyền dịch	Bộ	1.000					2026 trở về sau	Dài tối thiểu 150cm, 20giọt/ml, có van lọc khí và vi khuẩn	3.500	3.500.000
16	Gạc phẫu thuật 10*10*8 lớp, vô trùng	cái	12.000					2026 trở về sau	Gạc phẫu thuật 10*10*8 lớp, vô trùng	486	5.832.000
17	Găng tay khám	Đôi	20.000					2026 trở về sau	Chất liệu cao su, dùng để khám bệnh và làm thủ thuật, các size/ các số	1.360	27.200.000
18	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng	Đôi	300					2026 trở về sau	Chất liệu cao su, tiệt trùng, có bột, các số 6,5; 7; 7,5; 8 dài ≥ 275mm	3.950	1.185.000
19	Gel siêu âm	Can	16					2026 trở về sau	Can 5lít hoặc 5kg	119.000	1.904.000
20	Kim châm cứu	Cây	45.000			Wujiang Jiachen		2026 trở về sau	Số 4. Tiệt trùng, đóng gói riêng từng cây. Thân kim được làm bằng thép không gỉ, cán kim được cuộn bằng sợi thép. Đường kính thân kim 0.16mm - 0.45mm, độ	300	13.500.000

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Giá kế hoạch	Thành tiền
									dài thân kim từ 13mm - 300mm		
21	Kim luồn tĩnh mạch	Cái	700					2026 trở về sau	Kim luồn tĩnh mạch có cánh có cổng, cỡ: 22G	3.521	2.464.700
22	Sonde foley 2 nhánh	Cái	180					2026 trở về sau	2 nhánh, số 16, sản xuất từ 100% cao su tự nhiên, phủ silicon. Đầu thon mịn. Hai lỗ lớn ở đầu ống. Có bóng mở rộng giúp lưu giữ trong bàng quang. Van bằng nhựa hay bằng cao su. Tiệt trùng bằng phóng xạ Gamma hoặc khí ETO.	15.000	2.700.000
23	Khí Oxygen y tế	m3 hơi	150					2026 trở về sau	Hơi, đạt chất lượng oxy y tế 99%, áp suất 135 bar. Bình chứa 6m3(+/-5%). Có	15.000	2.250.000
24	Test thử đường huyết (kèm kim chích máu)	Test	200					2026 trở về sau	Tương thích với máy đo đường huyết Vivachek Ino.	4.500	900.000
25	Túi đựng nước tiểu	Cái	180					2026 trở về sau	Chất liệu bằng nhựa. Thể tích 2000ml	6.000	1.080.000
26	Dengue NS1 Ag	Test	600					2026 trở về sau	Độ nhạy: ≥ 98% và độ đặc hiệu: ≥ 99% so với phương pháp RT-PCR. Đạt tiêu chuẩn: CE	25.200	15.120.000

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Giá kế hoạch	Thành tiền
27	Bơm sử dụng để bơm thức ăn cho người bệnh	cái	125					2026 trở về sau	Chất liệu nhựa, 50ml, không chứa độc tố DEHP.	5.100	637.500
Tổng cộng: 27 khoản											138.851.750